

HKSSF Inter-school Individual Squash Competition 2026-2027

Division: Girls A Grade
Date: 2026-10-11, 2026-10-17
Venue: Cornwall Street Squash and Table Tennis Centre (CSPSC) 歌和老街壁球及乒乓球中心 (CSPSC)

Main Draw			
Round 1	Quarter-Finals	Semi-Finals	Final
[64268] Lo Pui Yin Chloe 盧沛言 (DGS) [1] 2026-10-11 / 10:00 / Crt 7 (CSPSC) Tai Tsz Ching 戴子晴 (HTC)	[64276] TBC 2026-10-11 / 14:30 / Crt 9 (CSPSC) TBC	[64280] TBC 2026-10-17 / 11:00 / Crt 6 (CSPSC) TBC	[64282] TBC CHAMPION 2026-10-17 / 15:30 / Crt 7 (CSPSC) TBC
[64269] Chan Kin Yee 陳建頤 (TLGC) 2026-10-11 / 10:00 / Crt 8 (CSPSC) Chung King Long Jacqueline 鍾競朗 (ISFA) [5/8]			
[64270] Tang Lok Yin 鄧樂然 (DGS) [5/8] 2026-10-11 / 10:00 / Crt 9 (CSPSC) Tsang Wun Ying 曾媛瑩 (HGSS)	[64277] TBC 2026-10-11 / 14:30 / Crt 10 (CSPSC) TBC		
[64271] Wong Yan Yu 黃恩雨 (HTC) 2026-10-11 / 10:00 / Crt 10 (CSPSC) Hau Venus 侯韻晴 (HYS) [3/4]			
[64272] Leung Tsz Shan 梁子珊 (JCTIC) [3/4] 2026-10-11 / 10:00 / Crt 16 (CSPSC) Lau Chui Ying 劉翠盈 (HTC)	[64278] TBC 2026-10-11 / 14:30 / Crt 16 (CSPSC) TBC	[64281] TBC 2026-10-17 / 11:00 / Crt 7 (CSPSC) TBC	
[64273] Mak Tsz Tung 麥芷桐 (DGS) 2026-10-11 / 10:00 / Crt 15 (CSPSC) Wong Suet Ling 王雪鈴 (HYS) [5/8]			
[64274] Lam Yin Tung 林彥彤 (DGS) [5/8] 2026-10-11 / 10:00 / Crt 14 (CSPSC) Chen Luxin 陳璐欣 (HTC)	[64279] TBC 2026-10-11 / 14:30 / Crt 15 (CSPSC) TBC		
[64275] Law Cherie 羅子淇 (LSKC) 2026-10-11 / 10:00 / Crt 13 (CSPSC) Tang Ka Ki 鄧家旗 (HYS) [2]			